

MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG NÔNG NGHIỆP VỀ VẤN ĐỀ VIỆC LÀM TRONG QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA HIỆN NAY Ở THÀNH PHỐ THANH HÓA

Dương Thị Thoan, Vũ Thị Hạnh

TÓM TẮT

Để thực hiện mục tiêu đến năm 2025 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp, thành phố Thanh Hóa đang phấn đấu đến năm 2025 trở thành đô thị loại I. Bên cạnh việc đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, cấp ủy, chính quyền, các ngành, đoàn thể ở thành phố phải quan tâm giải quyết kịp thời các vấn đề xã hội bức xúc, trong đó có vấn đề lao động việc làm cho người lao động nông nghiệp. Bài viết chỉ ra một số đặc điểm tâm lý của người lao động nông nghiệp và vấn đề việc làm trong quá trình đô thị hóa hiện nay ở thành phố Thanh Hóa, góp phần giúp địa phương có cơ sở đưa ra các giải pháp hợp lý trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Từ khoá: Đô thị hoá, tâm lý, người lao động nông nghiệp.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đô thị hoá là một quy luật tất yếu của xã hội phát triển. Nó thúc đẩy nhanh sự phát triển kinh tế và làm biến đổi sâu rộng mọi mặt đời sống xã hội. Nhưng đi kèm theo nó là một loạt vấn đề cần giải quyết, trong đó có vấn đề việc làm cho người lao động.

Quá trình đô thị hóa và việc làm ở thành phố Thanh Hóa cũng diễn ra theo quy luật chung của quá trình đô thị hóa ở Việt Nam, nhưng cũng chứa đựng những đặc trưng riêng trong quá trình đô thị hóa của mình là: tỷ lệ lao động nông nghiệp vẫn còn chiếm tỷ lệ khá cao trong cơ cấu lao động của địa phương trong khi đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp, nhưng công nghiệp chậm phát triển chưa thu hút được nhiều lao động, thêm vào đó số lao động tăng nhanh do dân cư từ nông thôn và các nơi khác chuyên đến... Mặt khác chất lượng lao động nông nghiệp còn khá thấp do chưa qua đào tạo. Vì vậy, nạn thất nghiệp, thiếu việc làm của người lao động luôn là vấn đề khó khăn, thách thức đối với các nhà lãnh đạo phải quan tâm giải quyết. Hiện nay, trung bình mỗi năm thành phố có hàng trăm hecta đất nông nghiệp phải thu hồi để xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và phát triển các khu công nghiệp và khu dân cư. Vì vậy, lao động ở khu vực nông nghiệp ngày càng thiếu việc làm, tỷ lệ thất nghiệp ngày càng cao và vấn đề giải quyết việc làm cho người lao động nói chung và lao động nông nghiệp nói riêng càng trở nên bức xúc.

Mục tiêu của nghiên cứu này là tìm hiểu những đặc điểm tâm lý điển hình có liên quan đến việc làm của người dân sau khi thu hồi đất nông nghiệp tại một số phường ngoại ô của thành phố Thanh Hóa để làm cơ sở cho việc đề xuất những giải pháp hợp lý giải quyết việc làm cho người lao động nông nghiệp ở thành phố Thanh Hóa.

Tâm lý người lao động vô cùng đa dạng, phong phú, song trong phạm vi bài báo này chúng tôi chỉ đề cập đến vấn đề tâm lý của người lao động nông nghiệp về việc làm trong quá trình đô thị hóa, trong đó tìm hiểu những đặc điểm tâm lý có liên quan đến vấn đề việc làm cho người lao động, đó là:

Tâm trạng người lao động nông nghiệp TP. Thanh Hóa trong quá trình đô thị hóa;
Nhận thức của người lao động nông nghiệp TN. Thanh Hóa về việc làm tốt;
Nhu cầu của người lao động nông nghiệp để có một việc làm phù hợp.

2. PHƯƠNG PHÁP VÀ KHÁCH THỂ NGHIÊN CỨU

Số liệu thực trạng trong bài báo được sử dụng tổng hợp từ các phương pháp nghiên cứu: phỏng vấn, quan sát, điều tra viết, nghiên cứu sản phẩm hoạt động...

Nghiên cứu được khảo sát trên 1460 lao động nông nghiệp trên địa bàn thành phố Thanh Hóa trong năm 2022.

Điểm trung bình trong bài viết này được tính theo thang 3 mức độ của nhận thức, nhu cầu và tâm trạng người lao động nông nghiệp.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Tâm lý người lao động nông nghiệp trong quá trình đô thị hóa hiện nay có những diễn biến mới và có những thay đổi đáng quan tâm, đó là:

3.1. Tâm trạng người lao động nông nghiệp tại TP.Thanh Hóa trong quá trình đô thị hóa hiện nay

Tiến hành khảo sát 1460 người lao động (chiếm tỷ lệ hơn 10% lao động nông nghiệp trên địa bàn) để tìm hiểu tâm trạng của họ khi đất nông nghiệp ở địa bàn sinh sống hiện đang trong quá trình đô thị hóa mạnh mẽ dẫn đến nguy cơ thiếu việc làm, tỷ lệ thất nghiệp ngày càng cao, chúng tôi thu được kết quả ở bảng 1.

Bảng 1. Tâm trạng của người lao động nông nghiệp tại TP.Thanh Hóa

TT	Mức độ tâm trạng	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Thoải mái, vui vẻ	136	9,31
2	Không thoải mái nhưng cũng không lo lắng	300	20,55
3	Băn khoăn, lo lắng	1024	70,14
Chung		ĐTB = 2,61	

Từ số liệu bảng 1 cho thấy đa số người lao động nông nghiệp tại thành phố Thanh Hóa có tâm trạng băn khoăn, lo lắng khi đất nông nghiệp bị thu hồi trong quá trình đô thị hóa (với ĐTB = 2,61 - mức độ lo lắng), chiếm 70,14% tổng số mẫu điều tra. Thực tế cho thấy: Việc Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để chuyển đổi sang đất phi nông nghiệp làm thay đổi nguồn tài nguyên tạo sinh kế thực sự là một cú sốc lớn gây xáo trộn cuộc sống của người nông dân. Khi thu hồi đất, mặc dù Nhà nước có chính sách bồi thường thiệt hại về đất, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, ổn định đời sống và có những hộ có thu nhập cao hơn so với trước khi thu hồi đất, nhưng vẫn có nhiều hộ dân vẫn khó khăn trong việc tạo lập sinh kế của mình, họ không yên tâm do thu nhập không ổn định và cuộc sống tiềm ẩn những bất ổn. Vì vậy, đa số họ có tâm trạng băn khoăn, lo lắng là điều dễ hiểu.

Chỉ có 9,31% người lao động nông nghiệp có tâm trạng tích cực, đó là họ thấy thoải mái, vui vẻ trong cuộc sống và với công việc đang làm. Tìm hiểu thực trạng này, chúng tôi nhận thấy đây là những người đã có đủ việc làm và việc làm của họ mang lại thu nhập tương đối cao, đảm bảo cuộc sống cho gia đình. Thường đó là những người đã có nghề nghiệp khác ngoài nghề nông, biết tính toán, nhanh nhạy tìm được việc làm mới nên họ

yên tâm làm ăn. Trao đổi với chị Lê Thị Nh, lao động nông nghiệp phường An Hưng, chị cho biết: “Việc Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp sang phục vụ quá trình phát triển đô thị và các khu kinh tế, khu - cụm công nghiệp không ảnh hưởng, xáo trộn nhiều đến gia đình tôi, bởi gia đình có nghề làm miến gạo gia truyền, thu nhập khá ổn định. Lâu nay có ruộng nhưng toàn phải thuê người làm vì các thành viên trong gia đình tôi đều bận rộn, không làm nông nghiệp được”.

Khảo sát tìm hiểu nguyên nhân khiến người lao động nông nghiệp tại TP. Thanh Hóa chưa yên tâm, còn băn khoăn, lo lắng khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp, phục vụ quá trình đô thị hóa, chúng tôi thu được kết quả ở bảng 2.

Bảng 2. Nguyên nhân ảnh hưởng đến tâm trạng của người lao động nông nghiệp tại TP. Thanh Hóa trong quá trình đô thị hóa

TT	Các nguyên nhân	Số lượng	Tỷ lệ %	TB
1	Chưa có việc làm ổn định	493	48,1	2
2	Thiếu việc làm	427	41,7	3
3	Việc làm không phù hợp với tay nghề	104	10,2	5
4	Việc làm mới có thu nhập thấp, không đảm bảo điều kiện để nuôi con ăn học.	825	80,6	1
5	Có việc làm nhưng không được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ khác.	199	19,4	4

Nguyên nhân quan trọng nhất (chiếm 80,6%) khiến người lao động nông nghiệp băn khoăn, lo lắng là *do thu nhập từ công việc mới của họ thấp*, chỉ đủ trang trải cho cuộc sống tối thiểu về ăn mặc hàng ngày. Những gia đình có con đi học ở các trường đại học, cao đẳng, nhất là đi học xa thì thu nhập từ lao động nông nghiệp, lao động phổ thông khó kiếm đủ tiền để nuôi con ăn học. Để đủ tiền hỗ trợ con cái đi học, nhiều gia đình phải vay người thân, bạn bè, thậm chí phải vay vốn từ ngân hàng chính sách xã hội và đương nhiên, họ cũng rất lo lắng về khả năng trả khoản tiền vay. Bên cạnh đó còn có nguyên nhân khác, đó là những người lao động ở khu vực nông nghiệp không được đóng bảo hiểm xã hội, không được trợ cấp bảo hiểm y tế và một số chế độ xã hội khác nên họ rất lo lắng khi tuổi già không có tiền dự trữ sẽ sống ra sao hoặc khi ốm đau, tai nạn không đủ tiền chạy chữa sẽ sống thế nào...

48,1% người lao động nông nghiệp *chưa có việc làm ổn định* do bị thu hồi đất mà mất việc. Ban đầu họ nhận được một số tiền đền bù nên đã trang trải vào việc sắm đồ đạc, chỉnh trang nhà cửa. Không bao lâu sau họ ý thức được không có việc làm sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống nên họ phải đi tìm kiếm việc làm, nhưng do không được đào tạo nghề nên họ chỉ có thể tìm được những công việc nhất thời: nay việc này, mai việc khác, họ thường không yên tâm khi chưa tìm được một việc làm ổn định.

Một số lao động khác (41,7%) cũng do đất canh tác ngày càng bị thu hẹp nên lâm vào tình trạng *thiếu việc làm*, bản thân họ có tuổi hoặc chậm thích ứng, khó học được nghề mới, do đó cuộc sống gặp nhiều khó khăn và cảm thấy lo lắng về việc phải tìm thêm việc làm trong điều kiện lao động dồi dào dư thừa mà công việc thì ít.

Nguyên nhân tiếp theo là chưa tìm được việc làm phù hợp với chuyên ngành, tuy chiếm tỷ lệ không nhiều (10,2%) nhưng cũng là vấn đề đáng suy nghĩ. Đó là số người đã qua đào tạo nghề theo các dự án, chương trình đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động nông nghiệp, đào tạo nghề ngắn hạn cho hộ nghèo... nhưng do thời gian đào tạo ngắn, một số ngành nghề đào tạo không phù hợp với nhu cầu thị trường lao động nên khó tìm được việc làm. Để đảm bảo cuộc sống hàng ngày họ phải làm những việc trái nghề, không phát huy được khả năng.

3.2. Nhận thức của người lao động nông nghiệp tại TP. Thanh Hóa về việc làm tốt

Quan niệm về một việc làm tốt của người lao động phụ thuộc vào nhiều nhân tố khác nhau, đó là nhận thức xã hội cũng như các yếu tố tâm lý của người lao động như kỹ năng làm việc và năng lực, trình độ hiện có. Kết quả điều tra về thực trạng người lao động nông nghiệp thành phố Thanh Hoá quan niệm về một việc làm tốt được thể hiện trong bảng 3.

Bảng 3. Nhận thức của người lao động nông nghiệp về một việc làm tốt

TT	Nhận thức về việc làm tốt	Mức độ			ĐTB	TB
		Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý		
1	Việc làm ổn định có thu nhập đảm bảo cuộc sống.	1275	175	10	2,87	1
2	Việc làm phù hợp với khả năng và điều kiện của mình	1048	308	112	2,65	3
3	Việc làm có thu nhập cao	380	671	409	1,98	7
4	Việc làm có thu nhập tương xứng với khả năng	1080	298	82	2,68	2
5	Việc làm có điều kiện để khẳng định khả năng và thực hiện ước mơ của mình.	559	583	318	2,17	4
6	Việc làm có điều kiện đóng góp sức mình cho xã hội.	425	630	405	2,01	6
7	Việc làm trong các doanh nghiệp.	463	598	399	2,04	5
8	Việc làm trong cơ quan Nhà nước	229	691	540	1,78	8
9	Việc làm được dư luận xã hội đề cao.	135	736	601	1,70	9
10	Việc làm nhàn hạ.	103	727	630	1,64	10

Quan niệm việc làm tốt là “việc làm ổn định có thu nhập đảm bảo cuộc sống” được đa số người lao động đồng tình với ĐTB=2,87 (xếp TB1) với 1275/1460 người lao động được khảo sát (chiếm 87,33% ý kiến đồng tình). Thực tế cho thấy, cho dù là người lao động nông nghiệp hay lao động trong bất kỳ lĩnh vực nào, khi làm việc họ cũng đều hướng đến mục tiêu chung có nguồn thu nhập đủ để đảm bảo cuộc sống bản thân và gia đình. Đây không chỉ là mục tiêu khi làm việc mà nó cũng là thể hiện nguyện vọng chính đáng của người lao động nói chung, lao động nông nghiệp nói riêng. Vì thế, người lao động đều nhận thức rõ: việc làm tốt là việc làm ổn định, có thu nhập đảm bảo được cuộc sống cho bản thân và gia đình (dù đó là công việc gì, làm thuê, bán hàng online, làm việc trong các doanh nghiệp tư nhân hay cơ quan Nhà nước...). Đây là một trong những vấn đề thể hiện sự thay đổi trong nhận thức của người lao động và hoàn toàn phù hợp với xu thế phát triển xã hội trong nền kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường...

Xếp thứ 2 và thứ 3 là quan niệm: “*Việc làm tốt là việc làm có thu nhập tương xứng với khả năng*” với ĐTB = 2,68, có 1080 người lao động được khảo sát ý kiến đồng tình (chiếm 73,97%). Tiếp theo là quan niệm “*Việc làm phù hợp với khả năng và điều kiện của mình*” với ĐTB = 2,65, xếp TB3.

Mọi người lao động nói chung và người lao động nông nghiệp tại thành phố Thanh Hóa nói riêng đều có tâm lý mong muốn chủ lao động cũng như xã hội và mọi người xung quanh đánh giá đúng khả năng của mình và được trả công một cách xứng đáng với sức lực mà họ bỏ ra. Đây là quan niệm đúng đắn của người lao động trong xã hội ngày nay: “*Làm theo năng lực, hưởng theo khả năng của mình*”. Trao đổi với chúng tôi, anh Lê Như Ý, lao động thời vụ tại cửa hàng xăng dầu Thành Công cho biết: “*Tôi không có chuyên môn bằng cấp nên tìm việc cũng khó, vì vậy với tôi, việc làm gì cũng được, miễn là mang lại thu nhập cho mình, không vi phạm pháp luật thì đều là việc làm tốt*”.

Tuy nhiên vẫn còn nhiều người lao động chưa nhận thức được điều này nên quan niệm phải được làm trong cơ quan Nhà nước mới là việc làm tốt (TB8) hay việc làm tốt là việc làm được dư luận xã hội đề cao (xếp TB9), việc làm nhàn hạ (xếp TB10).

“*Việc làm trong cơ quan Nhà nước*” được người lao động đánh giá là việc làm tốt (ĐTB = 1,78; xếp TB tương đối thấp: TB8). Người lao động nông nghiệp tại TP. Thanh Hoá còn quan niệm như vậy vì theo họ những việc làm trong cơ quan Nhà nước là những việc làm ổn định, có thu nhập ổn định và các chế độ được đảm bảo thường xuyên hơn (BHXH, BHYT và các chế độ phúc lợi khác...). Thực tế cho thấy hiện nay các cơ quan Nhà nước vẫn là khu vực có việc làm và thu nhập ổn định, các chế độ được đảm bảo thường xuyên hơn so với khu vực sản xuất, kinh doanh... Trong khi đó người lao động nông nghiệp tại TP. Thanh Hoá thu nhập nhìn chung còn thấp, các chế độ BHXH, BHYT và các chế độ khác gần như không có... thì việc họ quan niệm việc làm trong cơ quan nhà nước là việc làm tốt là hoàn toàn hợp lý. Tuy nhiên trong điều kiện nền kinh tế nhiều thành phần như hiện nay, lao động trong một số doanh nghiệp, khu vực sản xuất, kinh doanh... chiếm số lượng lớn, họ có thu nhập khá cao so với lao động trong cơ quan Nhà nước. Bên cạnh đó, người lao động cũng được chủ doanh nghiệp, chủ cơ sở kinh doanh quan tâm đảm bảo các chế độ, phúc lợi lao động thì không nhất thiết phải được làm việc ở cơ quan nhà nước mới có cơ sở tốt, song do thói quen đã được hình thành từ thời kỳ bao cấp nên nhận thức đó của người lao động nhìn chung khó thay đổi. Điều đáng mừng vẫn có bộ phận lớn lao động nông nghiệp tại thành phố Thanh Hoá không quan niệm việc làm tốt là việc làm trong các cơ quan Nhà nước. Họ quan niệm việc làm tốt là việc gì cũng được miễn là việc làm chân chính có thu nhập cao và có thể phát huy hết khả năng của mình.

“*Việc làm được dư luận xã hội đánh giá cao*” được số ít người lao động đánh giá việc làm tốt (ĐTB = 1,70 - xếp TB9). Thực tế, bất cứ người lao động nào cũng mong muốn có việc làm được xã hội đề cao, có thu nhập ổn định. Tuy nhiên, hiện nay, nhiều lao động (đa phần là người trẻ), chỉ coi trọng và chú ý lựa chọn những ngành nghề được dư luận xã hội đánh giá cao mà bỏ qua các nghề phục vụ, trong khi đó những nghề phục vụ mới dễ dàng tìm việc làm trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy họ khó tìm được việc làm phù hợp chứ chưa nói đến việc làm tốt.

“Công việc nhàn hạ” được ít người lao động đánh giá là việc làm tốt (ĐTB = 1,64; xếp thứ bậc thấp nhất - TB10). Tại sao người lao động lại không đánh giá cao ý kiến này? Qua tìm hiểu với nhiều lao động, chúng tôi đều nhận thấy: thu nhập của người lao động nông nghiệp hoàn toàn phụ thuộc vào lượng việc làm, làm nhiều thì thu nhập cao, làm ít thì thu nhập thấp, việc làm ít đồng nghĩa với không có thu nhập, vì thế người lao động khi nào cũng mong có việc làm chứ không muốn nhàn hạ. Tìm hiểu về vấn đề này, chị Lê Thị L, người lao động phường Quảng Thắng hiện đang làm giúp việc cho người bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa cho biết: “Công việc của tôi vất vả lắm, nhưng để kiếm tiền nuôi con, tôi chỉ mong có việc làm thường xuyên, không bị thất nghiệp là tốt lắm rồi, chẳng có việc gì nhàn hạ mà lại có thu nhập cao cả đâu”.

3.3. Nhu cầu của người lao động nông nghiệp để có một việc làm phù hợp

Nhu cầu là những đòi hỏi tất yếu đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển của con người, là động lực thúc đẩy con người hoạt động. Nhu cầu của con người phụ thuộc vào nhận thức và các điều kiện xã hội khác nhau. Từ nhu cầu có thể hình thành những nguyện vọng cụ thể. Trong đời sống thực tiễn, con người có rất nhiều nhu cầu, ở mỗi người biểu hiện nhu cầu, nguyện vọng của họ cũng rất khác nhau. Khảo sát nhu cầu của người lao động nông nghiệp tại TP. Thanh Hoá, chúng tôi thu được kết quả như sau (bảng 4).

Bảng 4. Nhu cầu của người lao động nông nghiệp tại TP. Thanh Hóa về việc làm phù hợp

TT	Nhu cầu của người lao động về việc	Mức độ			ĐTB	TB
		Rất mong muốn	Mong muốn	Không mong muốn		
1	Được chính quyền tạo ra thị trường việc làm phong phú để người lao động có điều kiện lựa chọn nghề mới.	1001	431	28	2,67	1
2	Lao động được đóng BHXH, bảo hiểm y tế.	647	552	261	2,26	3
3	Chính quyền địa phương có cơ chế khuyến khích người lao động tạo lập việc làm.	307	744	409	1,93	6
4	Đi làm thuê, nhưng được chủ sử dụng lao động quan tâm, tôn trọng.	152	771	537	1,74	7
5	Được làm nghề truyền thống và được tiếp thu các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp.	615	574	239	2,21	4
6	Được đào tạo nghề mới bằng phương thức phù hợp với trình độ và điều kiện của người lao động.	821	411	228	2,41	2
7	Được đảm bảo chế độ an toàn lao động.	365	706	389	1,98	5

Để có một việc làm phù hợp và đảm bảo cuộc sống, người lao động nông nghiệp có rất nhiều nhu cầu, nguyện vọng. Tùy theo khả năng và điều kiện mà họ có những nhu cầu khác nhau, nhưng phần đông người lao động nông nghiệp ở thành phố Thanh Hóa có nhu cầu *được chính quyền tạo ra thị trường việc làm phong phú để người lao động có điều kiện lựa chọn nghề mới* (xếp TB1). Tuy nhiên để tìm được việc làm mới, người lao động nông nghiệp có nhu cầu *được đào tạo nghề mới bằng hình thức phù hợp với trình độ và điều kiện của họ* (xếp TB2) và người lao động *được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế* (xếp TB3).

Vấn đề người lao động quan tâm nhất là *“Được chính quyền tạo ra thị trường việc làm phong phú để người lao động có điều kiện lựa chọn nghề mới”* (ĐTB = 2,67; xếp TB1). Tiếp theo là *“Được đào tạo nghề mới bằng phương thức phù hợp với trình độ và điều kiện của người lao động”* (ĐTB = 2,41; xếp TB2). Đây là những nhu cầu bức thiết và chính đáng của người lao động nông nghiệp. Quá trình đô thị hóa tất yếu sẽ dẫn đến quá trình chuyển đổi mục đích sử dụng một bộ phận diện tích đất nông nghiệp sang phục vụ quá trình phát triển đô thị và các khu kinh tế, khu - cụm công nghiệp. Có rất nhiều hộ gia đình nông nghiệp phải hy sinh những quyền lợi cơ bản của mình là nhường đất - tư liệu sản xuất quan trọng nhất của người nông dân cho các dự án, dẫn đến sẽ có rất nhiều người lao động nông nghiệp buộc phải chuyển đổi nghề do bị mất đất sản xuất. Vì vậy, vấn đề giải quyết việc làm để ổn định đời sống cho người lao động sau khi bị thu hồi đất nông nghiệp là vấn đề hết sức quan trọng.

Để giải quyết việc làm cho người lao động nông nghiệp vùng bị thu hồi đất cho các dự án phát triển, thành phố đã ban hành nhiều quy định nhằm hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề, ổn định đời sống cho các đối tượng trong diện thu hồi đất sản xuất, di dời, giải tỏa trên địa bàn, tuy nhiên, các giải pháp này vẫn chưa thể giải quyết dứt điểm bài toán ổn định cuộc sống lâu dài cho người dân bị thu hồi đất. Chính vì thế nguyện vọng lớn nhất của đa số người lao động nông nghiệp vẫn là *“Được chính quyền tạo ra thị trường việc làm phong phú để người lao động có điều kiện lựa chọn nghề mới”* và *“Được đào tạo nghề mới bằng phương thức phù hợp với trình độ và điều kiện của người lao động”*.

Bên cạnh đó, để đảm bảo chăm sóc sức khỏe và ổn định cuộc sống, nhu cầu *“Được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế”* cũng là một trong những nhu cầu chính đáng của người lao động. Họ muốn được đóng bảo hiểm là để ổn định cuộc sống, an tâm lao động cả lúc khỏe mạnh cũng như lúc về già, lúc ốm đau, tai nạn lao động... Trong khi đó, hiện nay đa số người lao động nông nghiệp tại thành phố Thanh Hoá không đóng bảo hiểm, vì họ sẽ phải chi trả một khoản tiền tương đối lớn. Vì vậy đây là một trong những mâu thuẫn giữa nhu cầu của người lao động và quyền lợi của người lao động nông nghiệp hiện nay.

Vấn đề người lao động ít quan tâm hơn là *“Được chính quyền địa phương có cơ chế khuyến khích người lao động tạo lập việc làm”* (xếp TB6). Tiếp theo là *“Được người sử dụng lao động quan tâm, tôn trọng”* (xếp TB7).

Tìm hiểu thực trạng này, chúng tôi được biết: Một số người lao động năng động, có khả năng tự tạo lập việc làm cho mình, hơn nữa còn có khả năng thu hút những lao động khác thì họ lại cần *chính quyền địa phương có cơ chế khuyến khích người lao động tạo lập việc làm*. Số người này tuy chiếm tỷ lệ không nhiều (ĐTB = 1,93; xếp TB6) nhưng rất đáng được khuyến khích.

Vẫn còn một số lao động nông nghiệp do không có khả năng tạo lập việc làm, cũng không có khả năng học nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, nên họ chấp nhận hình thức lao động làm thuê. Đối với những người lao động này, họ có nhu cầu *được người sử dụng lao động quan tâm, tôn trọng*. (ĐTB = 1,74; xếp TB7).

Bên cạnh đó, vẫn còn một số lượng người lao động thiết tha yêu nghề nông *muốn giữ nghề truyền thống* (ĐTB= 2,21; xếp TB4). Số liệu này cho thấy thu nhập từ lao động nông nghiệp rất thấp, khó đáp ứng được yêu cầu của cuộc sống hiện đại ngày nay. Để duy trì được nghề này mà vẫn có thu nhập đảm bảo cuộc sống thì họ có nhu cầu *tiếp thu các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp* để nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng cuộc sống.

4. KẾT LUẬN

4.1. Kết luận

Nghiên cứu một số đặc điểm tâm lý của người lao động nông nghiệp và vấn đề việc làm trong quá trình đô thị hóa hiện nay ở thành phố Thanh Hóa, chúng tôi rút ra một số kết luận sau:

Trong quá trình đô thị hóa hiện nay, phần lớn người lao động nông nghiệp có tâm trạng không tốt: băn khoăn, lo lắng, buồn phiền. Các nguyên nhân cơ bản gây ra các tâm trạng ấy là do đa số người lao động nông nghiệp bị mất tư liệu sản xuất, ngành nghề để chuyển đổi việc làm chưa được đào tạo hoặc đào tạo chưa đáp ứng được nhu cầu, nên thiếu việc làm hoặc có việc làm nhưng thu nhập thấp không đảm bảo cuộc sống.

Người lao động có nhiều quan niệm khác nhau về việc làm tốt: Đa số người lao động quan niệm việc làm tốt là *việc làm ổn định có thu nhập đảm bảo cuộc sống*. Đây cũng là nguyện vọng chính đáng của người lao động nói chung, lao động nông nghiệp nói riêng. Bên cạnh đó, còn rất nhiều người lao động cho rằng *việc làm tốt là việc làm phù hợp với khả năng và điều kiện của mình*.

Để có một việc làm phù hợp và đảm bảo cuộc sống, người lao động nông nghiệp có rất nhiều nhu cầu. Tùy theo khả năng và điều kiện mà họ có những nhu cầu khác nhau, nhưng phần đông người lao động nông nghiệp ở thành phố Thanh Hóa có nhu cầu *được chính quyền tạo ra thị trường việc làm phong phú để người lao động có điều kiện lựa chọn nghề mới*. Tuy nhiên để tìm được việc làm mới, người lao động nông nghiệp có nhu cầu *được đào tạo nghề mới bằng hình thức phù hợp với điều kiện và trình độ và điều kiện của họ*. Ngoài ra, cũng như người lao động ở các lĩnh vực nghề nghiệp khác, người lao động nông nghiệp cũng có nhu cầu *được đóng bảo hiểm xã hội*, nhưng nhu cầu *được đảm bảo chế độ an toàn lao động* còn bị nhiều người lao động coi nhẹ...

4.2. Một số kiến nghị

Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu, chúng tôi xin đưa ra kiến nghị với UBND thành phố Thanh Hoá một số vấn đề sau:

Thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế trên địa bàn, đặc biệt là việc thực hiện các mục tiêu về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Tăng cường kêu gọi đầu tư, xúc tiến thương mại, lấp đầy các khu công nghiệp hiện có nhằm thúc đẩy giải quyết việc làm cho người lao động. Đồng thời đẩy mạnh xuất khẩu lao động để tạo thị trường việc làm phong phú, đa dạng giúp người lao động nông nghiệp có điều kiện tìm kiếm việc làm.

Thành phố cần quan tâm đến công tác hướng nghiệp, đào tạo nghề cho người lao động nông nghiệp theo phương thức phù hợp với điều kiện thực tế của người lao động. Đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền để điều chỉnh nhận thức của người lao động nông nghiệp ở thành phố trong nền kinh tế nhiều thành phần theo cơ chế thị trường.

Có cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích và tạo điều kiện cho lao động nông nghiệp tạo lập việc làm mới như vay vốn ngân hàng, bồi dưỡng, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật...

Quan tâm chỉ đạo các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách đối với người lao động.

TÀI KIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa (2020), *Văn kiện đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020- 2025*. Nxb. Thanh Hóa, Thanh Hoá.
- [2] Đào Trọng Bộ (2013), *Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quá trình đào tạo nghề cho lao động nghèo nông thôn*, Tạp chí Lao động và Xã hội, số 466.
- [3] Đỗ Long- Vũ Dũng (Chủ biên) (2002), *Tâm lý nông dân trong thời kỳ đầu phát triển kinh tế thị trường*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [4] Trần Đình Chín (2012), *Vệc làm cho người lao động ở các tỉnh Duyên hải Nam Trung bộ Việt Nam*, Luận án tiến sĩ, Học viện Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
- [5] Lê Du Phong, Nguyễn Văn Áng và Hoàng Văn Hoa (2018), *Ảnh hưởng của đô thị hóa nông thôn ngoại thành Hà Nội (Thực trạng và giải pháp)*, Nxb. Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.

SOME PSYCHOLOGICAL CHARACTERISTICS OF AGRICULTURAL WORKERS ON EMPLOYMENT ISSUES IN THE CURRENT URBANIZATION PROCESS IN THANH HOA CITY

Duong Thi Thoan, Vu Thi Hanh

ABSTRACT

To achieve the goal of becoming an industrial country by 2025, Thanh Hoa city is striving to become a grade 1 urban area by 2025. In addition to accelerating the speed of urbanization, the city's administrative system must pay attention to solving pressing social issues, including the issue of employment for workers in agricultural sector. The article points out some psychological characteristics of farm workers and employment problems in the current urbanization process in Thanh Hoa city which contributes to helping the locality have a basis to come up with reasonable solutions in management and implementation process.

Keywords: *Urbanization process; Psychological characteristics of agriculture.*

* Ngày nộp bài: 13/7/2023; Ngày gửi phản biện: 20/7/2023; Ngày duyệt đăng: 25/4/2024